

Bản án số: **38/2021/HS-PT**

Ngày 08-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân và bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLPT-HS ngày 10/3/2021, đối với các bị cáo Tô Quang D, Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST, ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. TÔ QUANG D, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1971;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1A, Phường PCK, thành phố BK, tỉnh Bắc Kạn; Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Quang N và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Dương Thị Minh T1 và 02 con. Tiền sự: Không, tiền án: có 01, tại Bản án hình sự số: 49/1999/HSST, ngày 24/7/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, xử phạt D10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đến nay bị cáo chưa nộp tiền phạt bổ sung.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến ngày 11/12/2020, được tại ngoại tại địa phương, (có mặt tại phiên tòa).

2. ĐẶNG VĂN C, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18/11/1986;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 6, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng

Văn Th và bà Bùi Thị Ch; có vợ là Dương Thị M và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến ngày 11/12/2020, được tại ngoại tại địa phương, (vắng mặt tại phiên tòa).

3. LÝ ĐÌNH V, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1982;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm LG, Xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Đình Ch1 và bà Bùi Thị Nh; có vợ là Đồng Thị K và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến ngày 11/12/2020, được tại ngoại tại địa phương, (có mặt tại phiên tòa).

4. NINH VĂN T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/8/1989;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 6, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Sán chí; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ninh Văn Ch2 và bà Hoàng Thị Th1; có vợ là Nông Thị V (tức Ch3) và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến ngày 11/12/2020, được tại ngoại tại địa phương, (vắng mặt tại phiên tòa).

Bị cáo Bùi Sơn Ng, Bùi Xuân Th2 không kháng cáo và không bị kháng nghị, vắng mặt tại phiên tòa do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 17/10/2020, Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp cùng Công an thị trấn SC làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, thị trấn SC, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang tại nhà ở của Tô Quang D gồm: Tô Quang D, Lý Đình V, Bùi Sơn Ng, Bùi Xuân Th2, Đặng Văn C và Ninh Văn T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được, thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: số tiền 14.850.000đ; 52 quân tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu trúc dài 190cm, rộng 160cm. Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Lý Đình V 01 chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 3.000.000đ và thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Bùi Sơn Ng 01 chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 1.000.000đ.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Khoảng 19 giờ, ngày 16/10/2020, Đặng Văn C và Ninh Văn T đang ngồi uống nước cùng nhau tại cổng nhà máy xi măng QS thuộc xã QS, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. C, T nói chuyện rủ nhau tham gia đánh bạc. Sau đó C gọi điện thoại cho D hỏi có chỗ nào đánh bài không, thì D bảo sang nhà D để đánh bạc. Sau đó D gọi điện cho Ng và Th2 đến nhà mình

để đánh bạc. Trên đường C và T đi vào nhà D để đánh bạc, khi đi đến xã KM, huyện ĐH thì gặp V. Tại đây do quen biết từ trước, nên V hỏi T có biết chỗ nào đánh bạc không, T nói là có, sau đó C, T, V cùng nhau đến nhà D để đánh bạc. Khi đến nơi T, D, C và V ngồi uống nước thì Ng và Th2 đến. Sau đó D trải chiếu ra tại gian buồng ngủ thứ 2 phía bên trái từ cửa vào để cho mọi người ngồi đánh bạc, Ng là người chuẩn bị bài. C, T, D, Th2, V ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được t hua bằng tiền, còn Ng thì đi ra ngoài sân ngồi uống nước. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Ng vào ngồi tham gia đánh bạc cùng mọi người. Khi đánh bạc, V mang theo số tiền 4.450.000đ, trong đó V bỏ ra 1.450.000đ để tham gia đánh bạc, Ng mang theo 1.350.000đ để đánh bạc, Th2 mang theo 4.000.000đ để đánh bạc, C mang theo 700.000đ để đánh bạc, T mang theo 6.700.000đ để đánh bạc và D mang theo 1.000.000đ để đánh bạc. Hình thức đánh bạc quy ước như sau: có 52 quân bài tứ lơ khơ, người chia bài chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, sau đó, mỗi người đặt cược 50.000đ gọi là tiền gà. Khi xem bài, nếu bài đẹp thì tiếp tục chơi, còn nếu bài xấu thì bỏ qua lượt và không đặt tiền nữa. Người nào tiếp tục chơi thì tổ mức tổ cao nhất là 300.000đ, khi xem bài ai điểm cao nhất sẽ được thắng tiền của những người còn lại và tiền gà. Người được liêng (ba quân bài liên tiếp nhau) sẽ thắng tất cả tiền của những người còn lại và tiền gà không cần tính điểm. Người nào có bài sấp (tức là ba quân bài giống nhau nhưng khác chất) sẽ thắng tiền đặt cược và không cần tính điểm. Khi bài không có sấp, liêng thì bắt đầu tính, lấy tổng điểm của ba quân bài trừ cho mười, số dư sau khi chia sẽ là điểm của từng người. Các quân bài là số được tính tương ứng với số điểm. Quân A được tính là 1 điểm, các quân 10, J, Q, K đều được tính là 0 điểm, điểm sắp xếp từ cao xuống thấp là 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Khi ván bài chỉ còn lại hai người cuối cùng chơi với nhau, tổ với nhau thì hai người đó tự thỏa thuận số tiền tổ với nhau. Khi hai người bằng điểm sẽ so sánh đến chất theo thứ tự từ cao xuống thấp là: rô, cơ, bích, tép. Khi đánh bạc quy định nếu ai được sấp, thì những người chơi phải đưa cho người được sấp 200.000đ, còn liêng cùng chất cùng màu những người còn lại phải đưa cho người được liêng đồ ng màu 100.000đ. Những ván nào ai được liêng đồng hoa thì sẽ bỏ ra 50.000đ hoặc ai được sấp thì bỏ ra 100.000đ để khi chơi xong sẽ đưa cho D là tiền chiếu, tiền điện nước. Cả nhóm đánh đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 17/10/2020, thì bị Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST, ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, đã xét xử các bị cáo Tô Quang D, Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Quang D 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T, mỗi bị cáo 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

Về hình phạt bổ sung, phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Bản án còn xử phạt các bị cáo Bùi Sơn Ng, Bùi Xuân Th2, mỗi bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Đánh bạc”, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/02/2021, các bị cáo Tô Văn Dương, Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Quang D rút toàn bộ kháng cáo, bị cáo Lý Đình V giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn C và Ninh Văn T vắng mặt, đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo Cường và Tín. Bị cáo Tô Quang D rút toàn bộ kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo D. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST, ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên về hình phạt đối với các bị cáo Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T.

Bị cáo V không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Tô Quang D, Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Quang D rút toàn bộ kháng cáo. Căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo D. Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HSST, ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo D có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày 08/4/2021.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đặng Văn C và Ninh Văn T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, các bị cáo đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét

xử hợp lệ. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo C và T.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo Lý Đình V tại phiên tòa phúc thẩm là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 00 giờ 10 phút ngày 17/10/2020, tại nhà ở của Tô Quang D tại tổ 4, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang gồm: Tô Quang D, Lý Đình V, Bùi Sơn Ng, Bùi Xuân Th2, Đặng Văn C và Ninh Văn T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được , thua bằng tiền, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 14.850.000đ, thu trên người của Bùi Sơn Ng số tiền 1.000.000đ, tổng cộng 15.850.000đ số tiền trên được xác định do các bị cáo dùng để đánh bạc và thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lý Đình V, Đặng Văn C và Ninh Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của các bị cáo Lý Đình V, Đặng Văn C và Ninh Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy; Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo C, T là người khởi xướng rủ rê các bị cáo khác phạm tội, mặt khác các bị cáo đã được chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú nhắc nhở nhiều lần có hành vi hay tụ tập đánh bạc gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, chính bị cáo Viện thừa nhận các bị cáo đã nhiều lần tụ tập có hành vi đánh bạc thua được bằng tiền và tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, vì vậy không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt tù cho các bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 51, Điều 52 Bộ luật Hình sự, mức án đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, không nặng, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, thể hiện sự răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Drút toàn bộ kháng cáo, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tô Quang D. Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST, ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo Tô Quang D có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày 08/4/2021.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đối với các bị cáo Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T.

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

-Đặng Văn C⁰⁹ (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến ngày 11/12/2020.

-Lý Đình V⁰⁹ (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến ngày 11/12/2020.

-Ninh Văn T⁰⁹ (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 đến ngày 11/12/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đặng Văn C, Lý Đình V và Ninh Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 08/4/2021./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện ĐH;
- Công an huyện ĐH;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hồng Giang